

Số: /2025/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về công trình hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải đô thị, khu dân cư tập trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4920/TTr-SXD ngày 22 tháng 6 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa:

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Quy hoạch thoát nước là một nội dung của quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết. Nội dung quy hoạch thoát nước thực hiện theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024; Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018; Nghị định số 80/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 98/2019/NĐ-CP của Chính phủ; QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TTBXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (viết tắt là QCVN 01:2021/BXD) và các quy định pháp luật hiện hành.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

“Điều 22. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Xây dựng

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác quản lý, đầu tư phát triển đối với hệ thống thoát nước địa bàn tỉnh gồm công tác lập quy hoạch, kế hoạch, đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì, sử dụng hệ thống thoát nước; hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc quản lý và phát triển hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, gửi Sở Tài chính thẩm định để trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng phương án giá dịch vụ thoát nước đối với hệ thống thoát nước được đầu tư từ ngân sách nhà nước, gửi Sở Tài chính thẩm định.

d) Phối hợp với Sở Tài chính thẩm định giá dịch vụ thoát nước (đối với hệ thống thoát nước được đầu tư từ nguồn vốn khác).

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan đơn vị liên quan đề có ý kiến thỏa thuận giá dịch vụ thoát nước giữa chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu chức năng với các chủ đầu tư trong khu chức năng trước khi hai bên quyết định về mức giá (đối với khu chức năng: Giá dịch vụ thoát nước do chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu chức năng thỏa thuận với các chủ đầu tư trong khu chức năng và quyết định về mức giá).

g) Thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng, đô thị, khu chức năng trên địa bàn tỉnh, tham gia ý kiến đối với đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng theo phân công, phân cấp. Thẩm định dự án, thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình thoát nước theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh và quy định pháp luật hiện hành.

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền trong việc ban hành kế hoạch, chương trình, chỉ tiêu phát triển lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật thoát nước địa bàn tỉnh.

i) Hướng dẫn các đơn vị trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu về thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định đối tượng thu, mức thu, lộ trình thu tiền dịch vụ thoát nước đối với các hộ thoát nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của Thông tư số 13/2018/TT-BXD và quy định pháp luật hiện hành.

l) Trong quá trình lập, thẩm định, hoặc tham gia ý kiến đầu tư các dự án công trình giao thông (đường quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường đô thị) và thực hiện đầu tư xây dựng công trình giao thông (đối với dự án đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo được giao làm chủ đầu tư) có liên quan đến hạng mục thoát nước, phải phối hợp với các đơn vị liên quan để xem xét, đánh giá sự phù hợp với quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn mà hướng tuyến giao thông đi qua, sự phù hợp tại quy định này và quy chuẩn xây dựng Việt Nam được ban hành, nhằm đảm bảo việc đầu tư xây dựng công trình giao thông đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật thoát nước mưa, hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải theo quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn được duyệt. Đặc biệt đối với các hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải (cống thoát nước ngang, cống thoát nước dọc đường) quy hoạch đi ngầm dưới lòng đường giao thông phải được đầu tư xây dựng đồng thời với công trình giao thông đường bộ.

m) Hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cơ quan theo thẩm quyền xử lý vi phạm và phối hợp với các đơn vị liên quan đối với việc đấu nối hệ thống thoát nước từ các khu vực, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ vào các điểm xả của hệ thống thoát nước thuộc công trình giao thông được ủy thác quản lý hoặc giao quản lý (đường quốc lộ, đường tỉnh); hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công trình giao thông về hoạt động xả nước thải từ hệ thống thoát nước của hộ thoát nước vào hệ thống thoát nước thuộc công trình giao thông.

n) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng định kỳ hằng năm (trước ngày 20 tháng 12 hằng năm) về tình hình hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch bố trí vốn cho công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng các công trình, dự án thoát nước từ nguồn vốn ngân sách nhà nước để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chủ trì thẩm định Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Là đầu mối đăng ký với các bộ, ngành Trung ương kêu gọi nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho đầu tư phát triển thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh. Tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý về tài chính đối với nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho đầu tư phát triển thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

d) Tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước và xử lý nước thải tại các đô thị, nông thôn, khu dân cư tập trung, khu chức năng để kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hóa, phương thức đối tác công tư theo quy định pháp luật hiện hành.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thẩm định giá dịch vụ thoát nước (đối với hệ thống thoát nước được đầu tư từ các nguồn vốn khác, chủ sở hữu hệ thống thoát nước tổ chức lập và trình giá dịch vụ thoát nước) và trình UBND tỉnh phê duyệt.

g) Phối hợp với Sở Xây dựng để có ý kiến thỏa thuận giá dịch vụ thoát nước giữa chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu chức năng với các chủ đầu tư trong khu chức năng trước khi hai bên quyết định về mức giá (đối với khu chức năng: Giá dịch vụ thoát nước do chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu chức năng thỏa thuận với các chủ đầu tư trong khu chức năng và quyết định về mức giá).

h) Hướng dẫn việc lựa chọn đơn vị thực hiện dịch vụ quản lý, vận hành hệ thống thoát nước (trong trường hợp tổ chức đấu thầu) đối với hệ thống thoát nước đô thị, khu chức năng, khu dân cư nông thôn tập trung được đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về cung cấp sản phẩm, dịch vụ công, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của hệ thống thoát nước và các hộ thoát nước trên địa bàn tỉnh xả thải trực tiếp vào nguồn tiếp nhận theo thẩm quyền được phân công, phân cấp; hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bùn thải từ hệ thống thoát nước, quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống thoát nước đối với khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền được phân công, phân cấp; hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền; tổng hợp, báo cáo danh sách nguồn thải xả thải trực tiếp nước thải ra môi trường trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp, hỗ trợ và hướng dẫn UBND cấp xã và các cơ quan liên quan tổ chức quản lý các điểm xả, giám sát chất lượng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận theo lưu vực theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật khác có liên quan; phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện giấy phép của tổ chức, cá nhân được cấp phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi và xử lý vi phạm theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước; hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường và các quy chuẩn kỹ thuật có liên quan quy định về hoạt động xả nước thải, chất lượng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận, xử lý bùn thải từ hệ thống thoát nước.

d) Chỉ đạo các đơn vị được giao quản lý hệ thống các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (công trình kênh, mương, hồ đập) liên quan đến thoát nước và xử lý nước thải từ các khu vực, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, phối hợp với đơn vị thoát nước trong việc bảo đảm yêu cầu về cao độ, vị trí điểm xả thải nhằm thoát nước, chống úng ngập và bảo vệ công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

e) Thẩm định hồ sơ về Báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường của các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước theo phân công phân cấp, trình UBND tỉnh phê duyệt/cấp giấy phép theo quy định pháp luật.

h) Hướng dẫn các đơn vị liên quan khi thực hiện tham mưu cho cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí các nguồn lực để thực hiện dự án hệ thống thoát nước trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường của tỉnh Thanh Hóa (nguồn vốn ngân sách chi thường xuyên cho bảo vệ môi trường, chi đầu tư phát triển cho bảo vệ môi trường; nguồn vốn xã hội hóa cho bảo vệ môi trường) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

h) Phối hợp với Sở Xây dựng lập Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước thải trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tổ chức thẩm định hoặc cho ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, bùn thải.

b) Phối hợp, hướng dẫn các đơn vị có liên quan để lựa chọn công nghệ xử lý nước thải, bùn thải trên địa bàn tỉnh với mục tiêu ưu tiên sử dụng công nghệ hiện đại, thích hợp, thân thiện với môi trường và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Chủ trì, tham mưu, đề xuất các đề tài, dự án nghiên cứu chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật trong công nghệ xử lý nước thải, bùn thải.

5. Công an tỉnh

a) Tham mưu cho UBND tỉnh công tác đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình triển khai các dự án đầu tư xây dựng thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ động, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh trong việc nắm bắt, kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng và quản lý vận hành các dự án thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ động tiến hành kiểm tra đột xuất đối với tổ chức, cá nhân khi có dấu hiệu hoạt động phạm tội, vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm môi trường (đối với hoạt động thoát nước và xử lý nước thải; hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bùn thải từ hệ thống thoát nước và xử lý nước thải); khi có tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố hoặc có tin báo, phản ánh về vi phạm pháp luật liên quan đến tội phạm môi trường và thông tin cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp; phối hợp kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các trường hợp khác đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Hằng năm, gửi văn bản thông báo kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động thoát nước và xử lý nước thải, hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bùn thải (nếu có kiểm tra, xử lý) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, theo dõi theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 160 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành.

6. Các sở: Y tế; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành khác thuộc UBND tỉnh

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Cơ quan đơn vị và quy định này có trách nhiệm tham gia phối hợp với các Cơ quan đơn vị liên quan trong việc quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, quản lý vận hành hệ thống thoát nước của các cơ sở y tế, khu chức năng, cụm công nghiệp, làng nghề, trung tâm thương mại, chợ, điểm du lịch, khu vực công trình công cộng trên địa bàn tỉnh theo lĩnh vực quản lý, thực hiện đảm bảo theo quy định này và quy định của pháp luật hiện

hành; triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp về đầu tư xây dựng, quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải đối với các đơn vị trực thuộc hoặc đơn vị được giao quản lý hoặc dự án được giao làm chủ đầu tư; báo cáo định kỳ (trước ngày 30/10 hằng năm) về Sở Xây dựng theo dõi, tổng hợp.

b) Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt hoặc tham gia ý kiến về quy hoạch, thực hiện đầu tư xây dựng các dự án, đề án phát triển chuyên ngành được giao làm chủ đầu tư hoặc quản lý (đối với các cơ sở y tế, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các khu chức năng, cụm công nghiệp, làng nghề, trung tâm thương mại, chợ, điểm du lịch, khu vực công trình công cộng) phải xem xét, đánh giá về hạ tầng kỹ thuật thoát nước mưa, hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải đảm bảo theo quy định này và quy chuẩn xây dựng Việt Nam và các quy định pháp luật chuyên ngành quản lý.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp

a) Tổ chức thực hiện quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì hệ thống thoát nước, xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và khu vực được giao quản lý và do mình làm chủ sở hữu. Tổ chức lựa chọn (giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu), ký hợp đồng quản lý, vận hành hệ thống thoát nước, xử lý nước thải với đơn vị thoát nước tại khu vực, địa bàn được giao quản lý theo quy định này và quy định của pháp luật hiện hành. Tổ chức quản lý hệ thống các điểm xả ra nguồn tiếp nhận tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, mạng lưới thoát nước (các kênh mương, sông, suối, hồ điều hòa) trong phạm vi, khu vực được giao quản lý. Giao nhiệm vụ, phân cấp cho đơn vị chuyên ngành hoặc lựa chọn đơn vị theo quy định pháp luật có đủ năng lực để thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, bảo trì công trình, nạo vét hệ thống thoát nước theo quy định. Thỏa thuận đầu nối đối với hệ thống thoát nước mà chưa giao cho đơn vị thoát nước hoặc đơn vị kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp quản lý.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng để lập Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trong phạm vi Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp thuộc địa giới hành chính tỉnh Thanh Hóa theo quy định.

c) Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền được phân cấp đối với các quy hoạch xây dựng, đô thị, khu chức năng, quy hoạch chi tiết dự án đầu tư xây dựng, các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư tập trung phải xem xét, đánh giá về hạ tầng kỹ thuật thoát nước mưa, thoát nước thải, xử lý nước thải đảm bảo theo quy định này và quy chuẩn xây dựng Việt Nam và các quy định liên quan được ban hành. Trong quá trình tổ chức lập quy hoạch xây dựng phải bố trí quỹ đất cho Trạm/Nhà máy xử lý nước thải, Trạm bơm nước mưa, nước thải, hệ thống thu gom nước mưa, nước thải đảm bảo thoát nước cho các phân vùng lưu vực tiêu thoát nước của khu vực theo quy định này và quy chuẩn xây dựng Việt Nam và các quy định liên quan được ban hành.

d) Trường hợp tại địa bàn phạm vi quản lý chưa lựa chọn được đơn vị thoát nước, thì phải thực hiện các trách nhiệm của đơn vị thoát nước tại quy định này và các quy định khác có liên quan.

e) Phối hợp với Sở Xây dựng để có ý kiến thỏa thuận giá dịch vụ thoát nước giữa chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu chức năng với các chủ đầu tư trong khu chức năng trước khi hai bên quyết định về mức giá (đối với khu chức năng: Giá dịch vụ thoát nước do chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu chức năng thỏa thuận với các chủ đầu tư trong khu chức năng và quyết định về mức giá).

g) Tổ chức lập, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của hệ thống thoát nước, xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại khu vực, địa bàn giao quản lý theo quy định tại Điều 13 của quy định này. Tổng hợp tình hình quản lý và đầu tư phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn phạm vi quản lý, báo cáo định kỳ (trước ngày 30/10 hằng năm) về Sở Xây dựng theo dõi, tổng hợp, gồm: Thực trạng về xây dựng phát triển; tình hình lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch và triển khai quy hoạch; tình hình đầu tư xây dựng và triển khai dự án đầu tư xây dựng; quản lý giá dịch vụ thoát nước và các nội dung khác có liên quan theo quy định.

h) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, giao thông được giao quản lý; chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thoát nước, xử lý nước thải của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý. Tổ chức quản lý hệ thống các điểm xả; giám sát chất lượng nước thải của hệ thống thoát nước và các hộ thoát nước trên địa bàn phạm vi quản lý xả thải trực tiếp vào nguồn tiếp nhận. Tổ chức quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bùn thải từ hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn phạm vi quản lý. Có văn bản gửi Cơ quan có thẩm quyền để xử lý vi phạm quy định về quản lý, vận hành hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

i) Phối hợp với cơ quan thanh tra, kiểm tra và quản lý chuyên ngành trong việc tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm liên quan đến hoạt động thoát nước và xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại khu vực, địa bàn được giao quản lý theo quy định được phân công, phân cấp.

k) Tham gia công tác nghiệm thu, bàn giao và tiếp nhận quản lý hệ thống thoát nước và xử lý nước thải do các tổ chức kinh tế đầu tư xây dựng hoàn thành chuyển giao cho nhà nước quản lý theo phân cấp.

l) Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường các dự án đầu tư tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo ủy quyền của UBND tỉnh.

m) Tổ chức lập, phê duyệt kế hoạch, lộ trình đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống công trình thu gom riêng nước mưa và công trình thu gom, xử lý nước thải tại khu vực, địa bàn được giao quản lý theo quy định của Thông tư số 15/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng. Thực hiện chức năng làm chủ đầu tư dự án phát triển thoát nước, dự án đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống công trình thu gom riêng nước mưa và công trình thu gom, xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, khu đô thị, hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại khu vực, địa bàn được giao quản lý; hoặc kêu gọi xã hội hóa đầu tư dự án xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống công trình thu gom riêng nước mưa và công trình thu gom, xử lý nước thải trong các khu công nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành; đảm bảo việc đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước trên địa bàn, phạm vi quản lý đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu của các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Cơ quan có thẩm quyền ban hành và quy định pháp luật hiện hành.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau:

“Điều 24. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Tổ chức công tác lập quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn quản lý để bố trí quỹ đất cho công trình thoát nước, xử lý nước thải theo quy định này và các quy định pháp luật hiện hành. Tổ chức lập, phê duyệt kế hoạch, lộ trình đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống công trình thu gom riêng nước mưa và công trình thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn quản lý theo quy định của Thông tư số 15/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng. Chủ động thực hiện đầu tư xây dựng mới hệ thống thoát nước, nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống công trình thu gom riêng nước mưa và công trình thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn quản lý bằng nguồn vốn ngân sách xã, phường, hoặc vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ nhằm đảm bảo đạt các mục tiêu, chỉ tiêu của các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của các Cơ quan có thẩm quyền ban hành và quy định pháp luật hiện hành. Là chủ sở hữu hệ thống thoát nước được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn quản lý theo quy định này.

2. Phối hợp các cơ quan chuyên môn và các đơn vị thoát nước tổ chức quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì, sử dụng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, quản lý bùn thải do mình làm chủ sở hữu và do các tổ chức kinh tế đầu tư xây dựng hoàn thành bàn giao cho nhà nước theo quy định này, Nghị định số 80/2014/NĐ-CP, Thông tư số 04/2015/TT-BXD, Thông tư số 15/2021/TT-BXD và các quy định của pháp luật hiện hành. Tổ chức lựa chọn (giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu), ký hợp đồng quản lý vận hành hệ thống thoát nước, xử lý nước thải với đơn vị thoát nước trên địa bàn được giao quản lý theo quy định này và quy định của pháp luật hiện hành. Giao nhiệm vụ cho đơn vị chuyên ngành hoặc lựa chọn đơn vị theo quy định pháp luật có đủ năng lực để thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, bảo trì công trình, nạo vét hệ thống thoát nước theo quy định. Thỏa thuận đấu nối đối với hệ thống thoát nước mà chưa giao cho đơn vị thoát nước quản lý, vận hành.

3. Phối hợp, cung cấp thông tin số liệu cho Sở Xây dựng để lập Kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát các quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn và hiện trạng thực tế thoát nước trên địa bàn quản lý để tổng hợp các hệ thống thoát nước chưa được đầu tư xây dựng để cập nhật vào Kế hoạch và triển khai đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống công trình thu gom riêng nước mưa và công trình thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn quản lý đảm bảo tuân thủ quy định này và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền được phân cấp đối với các quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn, quy hoạch chi tiết các dự án đầu tư xây dựng, các dự án hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu chức năng, cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung, điểm dân cư nông thôn phải xem xét, đánh giá các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật thoát nước mưa, chống ngập úng đô thị, nông thôn, hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải và xử lý nước thải đảm bảo theo quy định này và quy chuẩn xây dựng Việt Nam và các quy định liên quan được ban hành. Trong quá trình tổ chức lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất phải bố trí quỹ đất cho Trạm/Nhà máy xử lý nước thải, Trạm bơm nước mưa, nước thải hệ thống thu gom nước mưa, nước thải đảm bảo thoát nước cho các phân vùng lưu vực tiêu thoát nước của khu vực theo quy định này và quy chuẩn xây dựng Việt Nam và các quy định liên quan được ban hành. Trong đó phải bố trí hệ thống thu gom tách riêng nước mưa với nước thải theo quy định.

5. Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt đầu tư và thực hiện đầu tư xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật (đối với dự án được giao làm chủ đầu tư) có liên quan đến hạng mục thoát nước, phải xem xét, đánh giá sự phù hợp với quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn mà hướng tuyến giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật đi qua, sự phù hợp tại quy định này và quy chuẩn xây dựng Việt Nam được ban hành, nhằm đảm bảo việc đầu tư xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật thoát nước mưa, thoát nước thải theo quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn được duyệt. Đặc biệt đối với các hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải (cống thoát nước ngang, cống thoát nước dọc đường) quy hoạch đi ngầm dưới lòng đường giao thông phải được đầu tư xây dựng đồng thời với công trình giao thông đường bộ.

6. Trường hợp tại địa bàn phạm vi quản lý chưa lựa chọn được đơn vị thoát nước, UBND cấp xã phải thực hiện các trách nhiệm của đơn vị thoát nước tại quy định này và các quy định khác có liên quan.

7. Tổ chức lập, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của hệ thống thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn phạm vi quản lý theo quy định tại Điều 13 của quy định này. Tổng hợp tình hình quản lý và đầu tư phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn phạm vi quản lý, báo cáo định kỳ (**trước ngày 30/10 hằng năm**) về Sở Xây dựng theo dõi, tổng hợp, gồm: Thực trạng về

xây dựng phát triển; tình hình lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch và triển khai quy hoạch; tình hình đầu tư xây dựng và triển khai dự án đầu tư xây dựng; quản lý giá dịch vụ thoát nước và các nội dung khác có liên quan theo quy định.

8. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải, hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bùn thải trên địa bàn phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thoát nước, xử lý nước thải của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý; kiểm tra, kiểm soát, giám sát chất lượng nước thải của hệ thống thoát nước và các hộ thoát nước xả thải trực tiếp vào nguồn tiếp nhận, hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bùn thải từ hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn quản lý. Tổ chức quản lý hệ thống các điểm xả trên địa bàn quản lý. Xử lý vi phạm theo thẩm quyền về hoạt động thoát nước và xử lý nước thải theo quy định của pháp luật hiện hành.

9. Phối hợp với cơ quan thanh tra, kiểm tra và quản lý chuyên ngành trong việc tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm liên quan đến hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn phạm vi quản lý.

10. Tham gia công tác nghiệm thu, bàn giao và tiếp nhận quản lý hệ thống thoát nước do các tổ chức kinh tế đầu tư xây dựng hoàn thành chuyển giao cho nhà nước quản lý theo phân cấp.

11. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tích cực triển khai xã hội hóa cho đầu tư phát triển hệ thống thoát nước có quy mô lớn trên địa bàn quản lý. Chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách, triển khai thực hiện đầu tư phát triển hệ thống thoát nước có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn quản lý.

12. Triển khai quy định về quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn quản lý, nhất là trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và hộ gia đình đối với việc đấu nối, xả thải nước thải vào hệ thống thoát nước chung của khu vực và thực hiện nghĩa vụ về dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải theo quy định này và pháp luật hiện hành.

13. Tuyên truyền, phổ biến, vận động các tổ chức, cá nhân bảo vệ hệ thống thoát nước công cộng trên địa bàn và thực hiện nghĩa vụ về dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải theo quy định này và pháp luật hiện hành.”.

4. Sửa đổi Điều 26 như sau:

“Trong quá trình thi công, sửa chữa, xử lý kỹ thuật công trình chuyên ngành, có trách nhiệm thông báo, phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã và đơn vị đang thực hiện dịch vụ về quản lý, vận hành hệ thống thoát nước để bảo đảm kỹ thuật, chất lượng và sự an toàn về hệ thống thoát nước trước khi triển khai xây dựng, sửa chữa công trình chuyên ngành.”.

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, điều của Quy định về quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa

1. Thay thế cụm từ “UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Thanh Hoá (sau đây gọi là UBND cấp huyện)” bằng cụm từ “UBND xã, phường trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá (sau đây gọi là UBND cấp xã)” tại khoản 1 Điều 4.

2. Thay thế cụm từ “UBND cấp huyện” bằng cụm từ “UBND cấp xã” tại khoản 3 Điều 4, khoản 4 Điều 10 và khoản 1 Điều 29.

3. Thay thế cụm từ “các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Thanh Hoá” bằng cụm từ “các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá” tại Điều 7.

4. Bãi bỏ Điều 23.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Xây dựng
- Bộ Tư pháp
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử phạt vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, HCKSTTHC, CNXDKHQPPL_TM.23

(để b/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Liêm